

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN TÂN CHÂU  
TỈNH TÂY NINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 26/2021/HS-ST

Ngày 03-6-2021

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TÂN CHÂU, TỈNH TÂY NINH**

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Nguyễn Thị Diễm My.

*Các Hội thẩm nhân dân:* Bà Mai Thị Kim Thanh – Phó trưởng phòng, Phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh;

Ông Huỳnh Văn Chớ - Hiệu trưởng Trường THPT Tân Hưng, huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh.

***- Thư ký phiên tòa:*** Ông Ngô Quốc Việt – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Châu tham gia phiên tòa:***

Ông Nguyễn Văn Quốc- Kiểm sát viên.

Ngày 03 tháng 6 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 28/2021/TLST-HS ngày 11 tháng 5 năm 2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 28/2021/QĐXXST-HS ngày 20 tháng 5 năm 2021, đối với các bị cáo:

1. Lê Quốc Vinh, sinh ngày 04/7/2004, tại tỉnh Tây Ninh; nơi cư trú: Ấp Đ, xã T, huyện Châu, tỉnh N; nghề nghiệp: Không có; trình độ văn hóa: 9/12; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không có; con ông Lê Văn Th, sinh năm 1972 và bà Trần Thị M, sinh năm 1976; vợ con chưa có; tiền án, tiền sự: Không có.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 23/3/2021, chuyển tạm giam ngày 01/4/2021 cho đến nay; có mặt tại phiên tòa.

2. Nguyễn Bảo Q, sinh năm 1987, tại tỉnh Tây Ninh; nơi cư trú: ấp T, xã T, huyện C, tỉnh N; nghề nghiệp: Sửa xe; trình độ văn hóa: 09/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Cao Đài; giới tính: Nam; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Hoàng D, sinh năm 1958 và bà Phan Thị G, sinh năm 1960; vợ tên Nguyễn Thị Thu C, sinh năm 1990 (đã ly hôn), con: 01 người, sinh năm 2010; tiền án, tiền sự: không có.

Bị cáo bị tạm giam ngày 04/4/2021 đến nay; có mặt tại phiên tòa.

*Người đại diện hợp pháp cho bị cáo V:* Ông Lê Văn Th, sinh năm 1972; bà Trần Thị M, sinh năm 1976; cùng địa chỉ: Ấp Đ, xã T, huyện Châu, tỉnh N. (Th có đơn yêu cầu xét xử vắng mặt, bà M có mặt)

*Người bào chữa cho bị cáo V:* Luật sư Vương Sơn Hải– Luật sư thực hiện trợ giúp pháp lý của Trung tâm Trợ giúp pháp lý tỉnh Tây Ninh.

- *Bị hại:* Ông Nguyễn Duy T, sinh năm 1970; địa chỉ: ấp H, xã H, huyện C, tỉnh N. (có mặt)

## **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

*Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:*

Khoảng 11 giờ ngày 22/3/2021, Lê Quốc V điều khiển xe mô tô biển số 59P1-187.36 chở H (chưa xác định nhân thân, lai lịch) đi chơi. Khi đang trên đường từ ấp H, xã Đ về thị trấn C thì H rủ V tìm xe mô tô trộm bán lấy tiền tiêu xài, V đồng ý. Đến khu vực ấp Hội Thắng, xã Tân Hiệp, huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh, V phát hiện xe mô tô hiệu Wave Blade màu đỏ đen mang biển số 70K1-491.87 của ông Nguyễn Duy T đang dựng trước căn nhà đang xây của ông Trần Văn D, sinh năm 1970, ngụ ấp H, xã H, huyện Tân Châu, không có người trông coi. V điều khiển xe quay lại, dừng ở đầu đường cảnh giới để H đi đến trộm xe mô tô nổ máy chạy đi. Đến khu vực vắng người thuộc xã Tân Hội, huyện Tân Châu, V và H tháo biển số xe vứt bỏ trên đường đi. Sau đó, V và H đem xe mô tô vừa trộm được đến tiệm sửa xe của Nguyễn Bảo Q bán với số tiền 8.000.000 đồng. Qua kiểm tra xe, Q biết là xe do V trộm cắp nên chỉ mua với giá 5.500.000 đồng. V và H đồng ý bán. Do không đủ tiền mua nên Q kêu V và H đến quán cà phê gần đó chờ. Q điện thoại kêu Châu Thị Hồng Nh, sinh năm 1990 (hiện đang chung sống như vợ chồng với Q) đem số tiền 5.500.000 đồng đến quán cà phê gặp V và H đưa tiền và đem xe mô tô về cho Q (Nhi không biết xe V và H bán là xe do trộm cắp mà có). V và H chia nhau số tiền, V được 2.500.000 đồng, H được 3.000.000 đồng. Sau khi mua xe xong, Q dùng tua vít cạy ổ khóa yên xe, chêm bọc nhựa vào chốt khóa xe, dùng búa và thanh kim loại đục số máy, số khung của xe mô tô nhằm không cho ai phát hiện.

Tại cơ quan điều tra, Lê Quốc V và Nguyễn Bảo Q đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội.

\* Kết luận định giá số 18/KL-HĐĐG ngày 26/3/2021 của Hội đồng định giá huyện Tân Châu kết luận: xe mô tô Wave Blade màu đỏ đen, mang biển số 70K1-491.87 tại thời điểm ngày 22/3/2021 có giá trị 13.000.000 đồng.

\* Vật chứng thu giữ:

- Tiền Việt Nam 2.500.000 đồng;
- 01 mũ bảo hiểm màu xanh (của bị cáo V);
- 01 áo khoác màu đỏ, phần trước ngực có 05 sọc ngang màu trắng (của bị cáo V);

- 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Blade màu đen đỏ, không có biển số, số khung và số máy bị đục, không còn thấy rõ;

- 01 xe mô tô nhãn hiệu Luvias biển số 59P1-187.36; số máy 1SK1-025004, số khung RLCL1SK10FY025000;

- 01 quần Jean màu xám trắng (của bị cáo V);

- 01 đôi dép quai ngang có đế màu đen (của bị cáo V);

- 01 điện thoại di động hiệu Iphone (của bị cáo V);

- 01 chìa khóa bằng kim loại có một đầu số 10, đầu còn lại số 14 (của bị cáo V);

- 01 ống điều bằng kim loại (của bị cáo V);

- 01 cây búa bằng kim loại (của bị cáo Q);

- 01 cây vít bake bằng kim loại có cán bằng nhựa màu đen (của bị cáo Q);

- 01 đoạn kim loại có một đầu tròn nhiều khía, đầu còn lại dẹp (của bị cáo Q).

\* Kê biên tài sản:

Lê Quốc V không có tài sản nên Cơ quan điều tra không tiến hành kê biên.

Nguyễn Bảo Q bị kê biên phần đất diện tích 86,2m<sup>2</sup> thửa đất số 209, tờ bản đồ số 81, tọa lạc tại ấp Đông Thành, xã Tân Đông, huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh.

\* Về trách nhiệm dân sự: Bị hại Nguyễn Duy T đã nhận của gia đình bị cáo Lê Quốc V 01 xe mô tô trị giá 5.000.000 đồng, ông T làm đơn bãi nại cho Lê Quốc V.

\* Đối với người tên H cùng thực hiện hành vi trộm cắp tài sản với Lê Quốc V, do chưa xác định được nhân thân, lai lịch, khi nào làm rõ sẽ xử lý sau.

\* Đối với Châu Thị Hồng Nh không biết việc Nguyễn Bảo Q tiêu thụ tài sản do Lê Quốc V phạm tội mà có nên không xử lý.

\* Tại bản cáo trạng số: 34/CT-VKSTC ngày 11 tháng 5 năm 2021, Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Châu đã truy tố Lê Quốc V về tội: “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự; Nguyễn Bảo Q về tội “Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có” theo quy định tại khoản 1 Điều 323 của Bộ luật Hình sự.

\* Tại phiên tòa:

- Bị cáo Lê Quốc V, bị cáo Nguyễn Bảo Q đã khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung bản Cáo trạng đã nêu.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố các bị cáo về tội danh, điều luật áp dụng như nội dung bản Cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Lê Quốc V phạm tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự; bị cáo Nguyễn

Bảo Q phạm tội “Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có” theo quy định tại khoản 1 Điều 323 của Bộ luật Hình sự.

Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm b, i, s khoản 1 Điều 51; Điều 65; Điều 91 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Lê Quốc V từ 06 (sáu) đến 09 (chín) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 12 (mười hai) đến 18 (mười tám) tháng.

Áp dụng khoản 1 Điều 323; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 65 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn Bảo Q từ 06 (sáu) đến 09 (chín) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 12 (mười hai) đến 18 (mười tám) tháng. Căn cứ khoản 5 Điều 323 của Bộ luật Hình sự, phạt bổ sung bị cáo từ 5.000.000 đồng đến 10.000.000 đồng.

Xử lý vật chứng theo quy định pháp luật.

- Các bị cáo V, Q thống nhất với luận tội của Kiểm sát viên, không có ý kiến tranh luận, bào chữa.

- Người bào chữa của bị cáo V bình bày: Bị cáo V có nhiều tình tiết giảm nhẹ như thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo phạm tội lần đầu, thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; bị cáo đã tác động gia đình bồi thường thiệt hại cho bị hại; bị cáo có bà ngoại là người có công với cách mạng. Ngoài ra, bị cáo là người chưa thành niên, nhận thức còn hạn chế. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điều 65, Điều 91 của Bộ luật Hình sự chấp nhận đề nghị của Viện kiểm sát, cho bị cáo được hưởng án treo.

Người đại diện hợp pháp của bị cáo V không có ý kiến tranh luận, bào chữa bổ sung.

Bị hại là ông Nguyễn Duy T yêu cầu bị cáo Q, bị cáo V và người đại diện hợp pháp cho bị cáo V bồi thường số tiền 21.000.000 đồng, ông T trả lại cho bị cáo V và Th, bà M chiếc xe mô tô Th, bà M đã mua với giá 5.000.000 đồng để bồi thường cho ông.

Bị cáo nói lời sau cùng: Các bị cáo V, Q xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Châu, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, bị hại không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến

hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tội danh và điều luật áp dụng: Khoảng 11 giờ ngày 22/3/2021, tại khu vực ấp Hội Thắng, xã Tân Hiệp, huyện Tân Châu, Lê Quốc V có hành vi trộm cắp chiếc xe mô tô nhãn hiệu Wave Blade màu đỏ đen, mang biển số 70K1-491.87 của ông Nguyễn Duy T, rồi đem bán lấy tiền tiêu xài. Nguyễn Bảo Q không có hứa hẹn trước nhưng biết xe V trộm cắp được mà có vẫn đồng ý mua lại với giá 5.500.000 đồng nhằm bán lại cho người khác để thu lợi bất chính, thì bị phát hiện.

Kết luận định giá số 18/KL-HĐĐG ngày 26/3/2021 của Hội đồng định giá huyện Tân Châu kết luận: xe mô tô Wave Blade màu đỏ đen, mang biển số 70K1-491.87 tại thời điểm ngày 22/3/2021 có giá trị 13.000.000 đồng.

Do đó, có đủ căn cứ xác định bị cáo Lê Quốc V phạm tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự; bị cáo Nguyễn Bảo Q phạm tội “Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có” theo quy định tại khoản 1 Điều 323 của Bộ luật Hình sự.

[3] Về tính chất vụ án: Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội. Bị cáo V biết rõ hành vi trộm cắp tài sản là vi phạm pháp luật nhưng vì muốn có tiền tiêu xài, bị cáo đã lợi dụng sự sơ hở, mất cảnh giác của người quản lý tài sản để thực hiện chiếm đoạt tài sản của người khác. Bị cáo Q biết rõ tài sản do bị cáo V trộm cắp mà có nhưng vẫn tiêu thụ nhằm kiếm lợi nhuận bất chính. Hành vi của các bị cáo đã xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của công dân được pháp luật thừa nhận và bảo vệ, gây mất trật tự an toàn xã hội nên cần phải xử lý mới có tác dụng răn đe các bị cáo và phòng ngừa tội phạm.

[4] Khi quyết định hình phạt, có xem xét tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của các bị cáo:

- Tình tiết tăng nặng: Không có.

- Tình tiết giảm nhẹ: Tại phiên tòa cũng như quá trình điều tra bị cáo V, bị cáo Q phạm tội lần đầu, thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Ngoài ra, người giám hộ của bị cáo V đã tự nguyện bồi thường thiệt hại cho bị hại Nguyễn Duy T; bị cáo có bà ngoại là người có công với cách mạng, tham gia kháng chiến chống Mỹ cứu nước nên có căn cứ áp dụng điểm b khoản 1 Điều 51, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự cho bị cáo.

[5] Về mức hình phạt đối với các bị cáo: Bị cáo V có nhiều tình tiết giảm nhẹ, khi phạm tội có độ tuổi từ đủ 16 đến dưới 18 tuổi nên xét thấy cần tạo cho bị cáo cơ hội sửa chữa sai lầm, trở thành người có ích cho xã hội. Do đó, không cần thiết phải

cách ly bị cáo ra khỏi xã hội, cho bị cáo được hưởng án treo để bị cáo được cải tạo dưới sự giám sát, quản lý và giáo dục tại địa phương.

Bị cáo Q có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự; có nơi cư trú rõ ràng, chưa có tiền án, tiền sự, có khả năng tự cải tạo nên cho bị cáo được hưởng án treo cũng đủ răn đe và phòng ngừa.

[6] Hình phạt bổ sung:

Bị cáo Nguyễn Bảo Q tiêu thụ tài sản của người khác phạm tội mà có nhằm thu lợi bất chính, nên cần phạt bổ sung một khoản tiền nhất định để đảm bảo tính nghiêm minh của pháp luật.

Bị cáo V là người chưa thành niên nên áp dụng khoản 6 Điều 91 Bộ luật Hình sự không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo V.

[7] Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47, Điều 48 của Bộ luật Hình sự; Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy vật chứng không có giá trị sử dụng là: mũ bảo hiểm màu xanh; áo khoác màu đỏ, phần trước ngực có 05 sọc ngang màu trắng; quần Jean màu xám trắng; đôi dép quai ngang có đế màu đen; chìa khóa bằng kim loại có một đầu số 10, đầu còn lại số 14; ống điều bằng kim loại; cây búa bằng kim loại; cây vít bake bằng kim loại có cán bằng nhựa màu đen; đoạn kim loại có một đầu tròn nhiều khía, đầu còn lại dẹp.

Tịch thu sung vào ngân sách số tiền bị cáo thu lợi bất chính 2.500.000 đồng; điện thoại di động hiệu Iphone của bị cáo V dùng vào việc phạm tội.

Xe mô tô nhãn hiệu Luvias biển số 59P1-187.36; số máy 1SK1-025004, số khung RLCL1SK10FY025000 không có nguồn gốc và không xác định chủ sở hữu, Cơ quan điều tra đã chuyển cho Công an huyện Tân Châu xử lý theo quy định.

Đối với xe mô tô nhãn hiệu Honda Blade màu đen đỏ, không có biển số, số khung và số máy bị đục, không còn thấy rõ (xe mô tô này mang biển số 70K1-491.87 của ông Nguyễn Duy T, do bị cáo V lấy trộm, bị cáo Q giao nộp): tại phiên tòa, ông Nguyễn Duy T từ chối lại chiếc xe này do xe đã bị mất biển số, số khung, số máy bị đục, đề nghị giao chiếc xe cho bị cáo Q nên Hội đồng xét xử ghi nhận.

[8] Về bồi thường thiệt hại:

Bị hại Nguyễn Duy T đã nhận của gia đình bị cáo Lê Quốc V 01 xe mô tô trị giá 5.000.000 đồng. Tại phiên tòa, ông T không đồng ý nhận chiếc xe do gia đình bị cáo V bồi thường, yêu cầu bị cáo Quốc, bị cáo V và người đại diện hợp pháp cho bị cáo V bồi thường số tiền 21.000.000 đồng. Bị cáo Quốc, bị cáo V và người đại diện hợp pháp cho bị cáo V đồng ý bồi thường cho ông T số tiền 21.000.000 đồng, nên Hội đồng xét xử ghi nhận. Trong số tiền 21.000.000 đồng, bị cáo Q bồi thường 13.000.000 đồng; bị cáo V và người đại diện hợp pháp cho bị cáo V là Th, bà M có trách nhiệm bồi thường số tiền 8.000.000 đồng.

Ông T có trách nhiệm trả cho bị cáo V và Th, bà M chiếc xe mô tô nhãn hiệu Favourite biển số 70L1-7207 và giấy chứng nhận đăng ký xe trước đây Th, bà M đã mua bồi thường cho ông T.

[9] Về án phí sơ thẩm:

Bị cáo Lê Quốc V và bị cáo Nguyễn Bảo Q mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo Q phải chịu 650.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm.

Bị cáo V, Th, bà M phải chịu 400.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

1. Tuyên bố: Bị cáo Lê Quốc V phạm tội “Trộm cắp tài sản” quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự; bị cáo Nguyễn Bảo Q phạm tội “Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có” quy định tại khoản 1 Điều 323 của Bộ luật Hình sự.

- Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm b, i, s khoản 1 Điều 51; khoản 2 Điều 51; Điều 65; Điều 91; Điều 98 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Lê Quốc V 06 (sáu) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 01 (một) năm, tính từ ngày tuyên án sơ thẩm. Trả tự do cho bị cáo ngay tại phiên tòa nếu bị cáo không bị tạm giam về tội phạm khác.

- Căn cứ khoản 1 Điều 323; điểm i, s khoản 1 Điều 51, Điều 65 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Bảo Q 09 (chín) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 01 (một) năm 06 (sáu) tháng, tính từ ngày tuyên án sơ thẩm. Trả tự do cho bị cáo ngay tại phiên tòa nếu bị cáo không bị tạm giam về tội phạm khác.

Giao các bị cáo Lê Quốc V, Nguyễn Bảo Q cho Ủy ban nhân dân xã Tân Đông, huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh để giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trường hợp các bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 Luật Thi hành án Hình sự.

Trong thời gian thử thách, nếu các bị cáo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Trường hợp thực hiện hành vi phạm tội mới thì Tòa án buộc người đó phải chấp hành hình phạt của bản án trước và tổng hợp với hình phạt của bản án mới theo quy định tại Điều 56 của Bộ luật hình sự.

Căn cứ khoản 2 Điều 35; khoản 5 Điều 323 của Bộ luật Hình sự: phạt bổ sung bị cáo Nguyễn Bảo Q 5.000.000 (Năm triệu) đồng nộp sung vào ngân sách nhà nước.

Lệnh kê biên tài sản số 09/QĐ ngày 26 tháng 4 năm 2021, kê biên tài sản là thửa đất diện tích 86,2m<sup>2</sup>, số thửa 209, tờ bản đồ số 81, do Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Tây Ninh cấp ngày 13/6/2018, Nguyễn Bảo Q đứng tên; tọa lạc tại ấp Đông Thành, xã Tân Đông, huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh tiếp tục có hiệu lực đến khi thi hành xong bản án.

2. Xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47, Điều 48 của Bộ luật hình sự; Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

- Tịch thu tiêu hủy:

- + 01 mũ bảo hiểm màu xanh;
- + 01 áo khoác màu đỏ, phần trước ngực có 05 sọc ngang màu trắng;
- + 01 quần Jean màu xám trắng;
- + đôi dép quai ngang có đế màu đen;
- + 01 chìa khóa bằng kim loại có một đầu số 10, đầu còn lại số 14;
- + 01 ống điều bằng kim loại;
- + 01 cây búa bằng kim loại;
- + 01 cây vít bake bằng kim loại có cán bằng nhựa màu đen;
- + 01 đoạn kim loại có một đầu tròn nhiều khía, đầu còn lại dẹp.

- Tịch thu sung vào công quỹ Nhà nước:

- + Số tiền 2.500.000 đồng;
- + 01 điện thoại di động hiệu Iphone.

- Ghi nhận bị hại Nguyễn Duy T từ chối nhận chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Blade màu đen đỏ, không có biển số, số khung và số máy bị đục, không còn thấy rõ (xe mô tô này mang biển số 70K1-491.87 của ông Nguyễn Duy T, do bị cáo V lấy trộm, bị cáo Q giao nộp), giao cho bị cáo Nguyễn Bảo Q sử dụng.

(Vật chứng trên hiện Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh đang quản lý theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 02/6/2021)

3. Về trách nhiệm dân sự:

Căn cứ vào Điều 585, 586, 587 và Điều 589 của Bộ luật Dân sự.

Bị cáo Nguyễn Bảo Q, bị cáo Lê Quốc V, ông Lê Văn Thanh, bà Trần Thị M có nghĩa vụ liên đới bồi thường số tiền 21.000.000 (Hai mươi một triệu) đồng cho bị hại Nguyễn Duy T. Trong đó, bị cáo Q phải chịu số tiền 13.000.000 (Mười ba triệu) đồng; bị cáo V, Th, bà M phải chịu số tiền 8.000.000 (Tám triệu) đồng.

Ông Nguyễn Duy T có trách nhiệm trả cho bị cáo V, Th, bà M chiếc xe mô tô nhãn hiệu Favourite biển số 70L1-7207 và giấy chứng nhận đăng ký xe.



Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong, tất cả các khoản tiền, hàng tháng người phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 468 của Bộ luật Dân sự tương ứng với thời gian chưa thi hành án.

4. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 135 và Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016 ngày 30/12/2016 của UBTVQH về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

- Án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo Lê Quốc V và bị cáo Nguyễn Bảo Q mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng.

- Án phí dân sự sơ thẩm:

+ Bị cáo Lê Quốc V, ông Lê Văn Th, bà Trần Thị M phải chịu 400.000 (Bốn trăm ngàn) đồng.

+ Bị cáo Nguyễn Bảo Q phải chịu 650.000 (Sáu trăm năm mươi ngàn) đồng.

5. Án hình sự sơ thẩm xử công khai, báo cho các bị cáo, người đại diện hợp pháp của bị cáo V là bà M, luật sư bào chữa cho bị cáo V; bị hại biết được quyền kháng cáo theo trình tự thủ tục phúc thẩm lên Tòa án nhân dân tỉnh Tây Ninh trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người đại diện hợp pháp của bị cáo V là Th (vắng mặt) có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết tại UBND xã, phường nơi ông cư trú.

Trường hợp bản án được thi hành theo qui định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các Điều 6, 7, 9 Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Tây Ninh;
- Phòng PV 06 ;
- VKSND huyện Tân Châu;
- Công an huyện Tân Châu;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- THA phạt tù;
- Chi cục THA huyện Tân Châu;
- Hồ sơ vụ án;
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Nguyễn Thị Diễm My**

